

Số: 136/2024/QĐST-DS

Ô Môn, ngày 26 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phương Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Trãi.

2. Ông Bùi Quang Nghĩa.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự số: 50/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ông **Phạm Quốc Vt**, sinh năm 1987 (có mặt).

Địa chỉ: Số 02, KV4, phường X, quận Ô Môn, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

Bị đơn: ông **Phạm Tuấn K**, sinh năm 1974 (có mặt).

Địa chỉ: Số 59, KV Hoà An A, phường TH, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Cao Thị Thuỳ Tr**, sinh năm 1979 (có mặt).

Địa chỉ: Số 59, KV Hoà An A, phường TH, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

2. Ông **Phạm Văn V**, sinh năm 1962 (có mặt).

Địa chỉ: Số 02, KV4, phường X, quận Ô Môn, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Phạm Quốc Vt đồng ý chuyển quyền sử dụng phần đất ở vị trí được ký hiệu 17¹ theo bản trích đo địa chính số 220/TTKTTNMT ngày 07/3/2024 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ, diện tích 73m², loại ODT, thuộc thửa số 17, tờ bản đồ số 16, đất tọa lạc tại khu vực Hoà An A, phường TH, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ cho ông Phạm Tuấn K với số tiền 110.000.000 đồng

(Một trăm mười triệu đồng).

Khi nào ông Phạm Tuấn K trả đủ cho ông Phạm Quốc Vt số tiền 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng) thì ông Phạm Tuấn K được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để tách phần đất nêu trên.

(Kèm theo bản trích đo địa chính số 220/TTKTTNMT ngày 07/3/2024 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường thành phố Cần Thơ).

Chi phí đo đạc, thẩm định, định giá và lệ phí trích đo địa chính: Tổng chi phí lần đo đạc, thẩm định, định giá, chi phí trích đo là 17.600.000 đồng. Ông Vt tạm ứng 9.600.000 đồng, ông K tạm ứng 8.000.000 đồng. (công nhận các đương sự đã nộp và chi xong).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Quốc Vt phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003923 ngày 20/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn. Ông Phạm Quốc Vt được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Phạm Tuấn K phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004734 ngày 29/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn. Ông Phạm Tuấn K được nhận lại 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- VKSND Q.Ô Môn;
- Chi cục THADS quận Ô Môn;
- Đương sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phương Văn Chính